

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày 04 - 02 - 2021

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Định

Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Trong các ngày 07 tháng 01 và 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 479/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Sông Y, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 11/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Sông Y trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thanh H tự tìm hiểu và được cha mẹ hai bên đồng ý nên đã quyết định đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong lối sống, anh H thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn mà thường hay đi đánh bài, đá gà gây nợ nần nên xảy ra cự cãi, đánh nhau. Thời gian mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng sống không hạnh phúc, mặc dù được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả, hiện tại chị và anh H đã ly thân. Cuộc sống giữa chị và anh H mâu thuẫn ngày càng gay gắt và trầm trọng hơn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Y xác định không còn tình cảm với anh H, không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa, nên chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 người con tên Nguyễn Trần Trâm A sinh ngày 12/12/2013 và Nguyễn Trần Thảo A sinh ngày 13/12/2018, hiện tại cháu Trâm A do anh H đang nuôi dưỡng, cháu Thảo A do chị Y đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thảo A và đồng ý giao cháu Trâm A cho anh H nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Chị Y xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Y xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm ngày 07/01/2021 anh Nguyễn Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Y tự tìm hiểu, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T là đúng, về mâu thuẫn giữa vợ chồng là có nhưng chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn, anh vẫn còn tình cảm với chị Y, muốn có cơ hội để sửa chữa sai lầm nên anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y mà yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 người con tên Nguyễn Trần Trâm A sinh ngày 12/12/2013 và Nguyễn Trần Thảo A sinh ngày 13/12/2018, hiện tại cháu Thảo A do chị Y đang nuôi dưỡng, cháu Trâm A do anh đang nuôi dưỡng. Nếu ly hôn anh H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Trâm A, vấn đề cấp dưỡng cho con không đặt ra.

Về tài sản chung: Anh H xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh H xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Sông Y với anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn. Tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, thì mối quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Sông Y với anh Nguyễn Thanh H được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị Y xác định trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong lối sống, anh H không lo làm ăn mà thường hay uống rượu, đánh bài, đá gà gây nợ nên xảy ra cự cãi, đánh nhau rất nhiều lần, mặc dù được gia đình hai bên khuyên ngăn nhưng anh H vẫn không sửa đổi dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn và đã ly thân nhau. Tại phiên tòa chị Y xác định không còn tình cảm với anh H, không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa, nên chị Y vẫn giữ yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa ngày 07/01/2021 anh Nguyễn Thanh H yêu cầu được đoàn tụ vì anh còn thương yêu vợ và để cho anh cơ hội sửa chữa bản thân cùng nhau chăm sóc con nên anh H không đồng

ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y, nhưng tại phiên tòa ngày 04/02/2021 anh H vắng mặt không lý do. Điều đó cho thấy anh H không còn quan tâm, mong muốn có được thời gian để hàn gắn mối quan hệ hôn nhân này nữa. Từ đó, cho thấy hôn nhân của chị Y và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của chị Y cho chị Y được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 người con tên Nguyễn Trần Trâm A sinh ngày 12/12/2013 và Nguyễn Trần Thảo A sinh ngày 13/12/2018, hiện tại cháu Trâm A do anh H đang nuôi dưỡng, cháu Thảo A do chị Y đang nuôi dưỡng. Tại phiên tòa ngày 07/01/2021 chị Y và anh H thỏa thuận chị Y nuôi dưỡng cháu Thảo A, anh H nuôi dưỡng cháu Trâm A. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận nuôi con chung của chị Y và anh H là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Trâm A. Căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao cháu Thảo A cho chị Y được tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu Trâm A cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp; đối với việc cấp dưỡng nuôi con chị Y và anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Y và anh H xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ: Chị Y và anh H xác định không có nợ ai và không ai nợ lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Sông Y phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; khoản 2, 3 Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Sông Y. Cho chị Trần Sông Y được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Thảo A sinh ngày 13/12/2018 cho chị Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Thảo A tròn 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Trần Trâm A sinh ngày 12/12/2013 cho anh H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Trâm A tròn 18 tuổi; vấn đề cấp dưỡng cho con không đặt ra. Chị Y, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Sông Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chị Y đã nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai số 0011303

ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, được chuyển thu; chị Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã B, huyện T;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tiêu Hồng Phụng